

Số: 828/KH-UBND

Cẩm Xuyên, ngày 05 tháng 5 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của Hội đồng Nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020”**

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

- Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo; tổ chức thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được nêu rõ trong Nghị quyết nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin.

- Cụ thể hóa nội dung, lộ trình; xác định rõ nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện, nhằm hiện thực hóa các mục tiêu Nghị quyết đặt ra.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND phải nghiêm túc, đồng bộ, toàn diện trên địa bàn toàn huyện; đảm bảo đủ nguồn lực, song phải kế thừa, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả và được đánh giá định kỳ theo quy định.

### **II. MỤC TIÊU:**

#### **1. Mục tiêu chung:**

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT nhằm cải thiện tính minh bạch và tiếp cận thông tin một cách đồng bộ trên địa bàn huyện.

- Công khai minh bạch các thông tin lên Cổng thông tin điện tử của huyện được quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

#### **2. Mục tiêu cụ thể:**

- Bảo đảm các cơ quan nhà nước (CQNN) trên địa bàn huyện cung cấp, cập nhật minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định, đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin của người dân, doanh nghiệp;

- 100% danh mục công khai minh bạch quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh được cung cấp trên Cổng TTĐT huyện;

- 100% xã, thị trấn và trên 85% doanh nghiệp được tuyên truyền, tập huấn về cơ hội tiếp cận thông tin, phương pháp và kỹ năng giao dịch trực tuyến trên hệ

thống phần mềm một cửa điện tử; Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến và các hệ thống thông tin khác của tỉnh và huyện;

- Cập nhật, công khai minh bạch tình trạng giải quyết thủ tục hành chính đối với 100% hồ sơ đã được tiếp nhận; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính có tần suất phục vụ người dân và doanh nghiệp cao; tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp giám sát và đánh giá trực tuyến;

- Cải thiện tối đa khả năng hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tài liệu, thông tin, các quy định pháp luật và chủ trương của tỉnh, của huyện; hệ thống thông tin về quy hoạch và tài liệu pháp lý; thông tin về ngân sách thuộc diện công khai; cơ hội phản biện, đề xuất, kiến nghị về các chính sách, pháp luật, quy định.

### **III. NỘI DUNG:**

**1. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng CNTT cho người dân, doanh nghiệp phục vụ việc tiếp cận, khai thác thông tin và giao dịch với CQNN trên môi trường mạng:**

- Xây dựng các tin bài về hoạt động ứng dụng CNTT minh bạch hóa thông tin, nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của CQNN trên địa bàn huyện;

- Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở;

- Phối hợp với Trung tâm CNTT và Truyền thông tổ chức các khóa đào tạo chuẩn kỹ năng CNTT cho cán bộ công chức cấp xã; đào tạo kỹ năng sử dụng các phần mềm dùng chung;

- Tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng Lãnh đạo CIO và đội ngũ chuyên trách CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

**2. Đầu tư tập trung cho các ứng dụng CNTT có tần suất phục vụ người dân và doanh nghiệp:**

- Hoàn thiện trang thiết bị tin học, phần mềm tiếp nhận và trả kết quả tại trung tâm giao dịch một cửa điện tử huyện và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn.

- Từng bước hoàn thiện phần mềm một cửa điện tử gắn với Cổng thông tin điện tử của huyện đảm bảo cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, mức độ 2 đồng thời cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 tạo điều kiện thuận lợi và tiết kiệm thời gian, chi phí nhất cho người dân và doanh nghiệp.

### **IV. KINH PHÍ:**

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm:

- Đề nghị hỗ trợ từ ngân sách tỉnh.

- Ngân sách huyện và các xã, thị trấn: Các nguồn kinh phí trong dự toán hàng năm cấp cho nhiệm vụ CNTT.

- Nguồn xã hội hóa hợp pháp khác.

## **V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

1. Tập trung quán triệt sâu rộng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND đến tất cả các cơ quan, phòng, ban, đơn vị trên địa bàn huyện; tuyên truyền rộng rãi trên các hệ thống thông tin đại chúng.

2. Gắn kết chặt chẽ và lồng ghép linh hoạt, hiệu quả giữa các hoạt động ứng dụng CNTT với CCHC.

3. Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ về ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ và quản lý nhà nước.

4. Ngoài việc sử dụng ngân sách địa phương đã được bố trí, tập trung huy động các nguồn hỗ trợ từ tỉnh; huy động các nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác nhằm đảm bảo các nội dung, đạt mục tiêu của Kế hoạch.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Phòng Văn hóa - Thông tin:**

- Chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch, chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp về tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo UBND huyện, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Tham mưu UBND huyện phê duyệt các chương trình, dự án và các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả công tác đào tạo bồi dưỡng, hướng dẫn tuyên truyền đến cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp. Chỉ đạo Đài Phát thanh truyền hình huyện, hệ thống Truyền thanh cơ sở phối hợp tuyên truyền đồng bộ.

- Phối hợp Văn phòng HĐND-UBND và các phòng ban liên quan thực hiện công khai, minh bạch và hiện đại hóa tại Trung tâm giao dịch một cửa điện tử và Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Tham mưu, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm quản lý, gửi nhận văn bản dùng chung. Tiếp tục ứng dụng chữ ký số điện tử trong việc trao đổi, gửi nhận văn bản qua môi trường mạng.

### **2. Văn phòng HĐND – UBND huyện:**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin trong việc đôn đốc, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch này.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị cung cấp các thông tin công khai minh bạch được quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh để cập nhật lên Cổng thông tin điện tử huyện theo quy định.

- Cung cấp thông tin các văn bản chỉ đạo điều hành cho Ban biên tập Cổng thông tin điện tử huyện để cập nhật công khai thông tin lên Website huyện.

- Quản lý, cập nhật thông tin và vận hành hiệu quả Trung tâm giao dịch một cửa điện tử.

- Nâng cao hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, huyện: Hệ thống gửi nhận văn bản điện tử; phần mềm văn phòng điện tử I-Office; phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo điều hành, chữ ký số, hệ thống Mail Hà Tĩnh...

### **3. Phòng Nội vụ:**

- Thực hiện có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng CNTT. Nâng cấp, cải tạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các phường xã đáp ứng quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, cải cách công vụ nhằm xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

- Đưa kết quả đánh giá mức độ cải thiện chỉ số minh bạch và tiếp cận thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố vào tiêu chí làm cơ sở bình xét danh hiệu thi đua khen thưởng, đánh giá mức hoàn thành nhiệm vụ đối với Trưởng các phòng ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND phường, xã và xét thi đua khen thưởng giữa các cơ quan, đơn vị hàng năm.

### **4. Các phòng: Y tế, Giáo dục - Đào tạo:**

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong ngành y tế và giáo dục:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học tin học của các trường học trên địa bàn huyện và các phần mềm quản lý ngành giáo dục.

- Chỉ đạo Trạm y tế các phường xã ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý, điều hành và hỗ trợ khám chữa bệnh.

### **5. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

Cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

### **6. Các phòng ban, ngành, đơn vị khác:**

Có trách nhiệm tổ chức thực hiện, triển khai các nội dung được giao theo quy định, đảm bảo lồng ghép có hiệu quả với các kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai (nếu có), tránh trùng lặp.

Cung cấp và chịu trách nhiệm các thông tin công khai minh bạch được quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh cho BBT cổng thông tin điện tử để đăng tải, công khai lên Website huyện.

### **7. UBND các xã, thị trấn**

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hàng năm của xã, thị trấn mình để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung theo Kế hoạch chung.

- Chủ động và phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin tổ chức tuyên truyền, tập huấn về các hoạt động ứng dụng CNTT phục vụ người dân nâng cao tính minh bạch và tiếp cận thông tin đến cán bộ, công chức, người dân có liên quan.

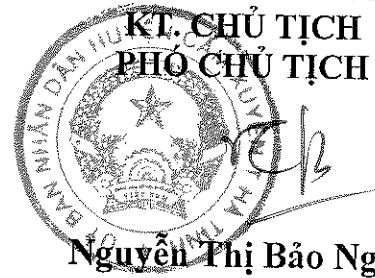
- Tổ chức ứng dụng có hiệu quả các phần mềm phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020” của UBND huyện. Yêu cầu các phòng ban, ngành, đơn vị và UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả. /.

**Nơi nhận:**

- Sở Thông tin - Truyền thông;
- TTr. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bảo Ngọc